

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 6 - 2023.
V/v: Ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp

+ Ông Lê Quốc Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46 /2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Bích H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn P1, xã D, huyện D, Khánh Hòa; có mặt.

- Bị đơn: Ông Dương Văn H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn P 1, xã D, huyện D, Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Trần Thị Bích H trình bày: Bà H và ông Dương Văn H tự nguyện yêu thương, đến năm 2004 hai bên mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N. Thời gian đầu vợ chung chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2018 thì giữa hai bên bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, ông H hay nhậu nhẹt về nhà đánh bà H, đập phá đồ đạc trong gia đình và vô cớ, gây sự với người khác bên ngoài. Bà H đã rất cố gắng cho ông H nhiều cơ hội hàn gắn nhưng ông H vẫn tính nết đó không thay đổi. Hiện giữa bà H và ông H không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, bà H xác định không còn tình cảm với ông H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà H ly hôn với ông H. Về con chung: Bà H và ông H có hai con chung là Dương Gia H, sinh ngày 26/7/2004 và Dương Gia H, sinh ngày 24/6/2007. Con chung Dương Gia H đã trưởng thành, khỏe mạnh nên bà H không yêu cầu giải quyết. Bà H có nguyện vọng được trực tiếp

nuôi con chung Dương Gia H cho đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Bà H xác định không có.

Đối với bị đơn ông H, Tòa án nhân dân huyện D đã nhiều lần triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt, không đến Tòa án để tham gia tố tụng. Do đó, Tòa án đã tiến hành lập biên bản xác minh, tổng đạt trực tiếp họp lệ các văn bản tố tụng cho ông H theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà H được ly hôn ông H; Về con chung: Con chung Dương Gia H, sinh ngày 26/7/2004 đã trưởng thành, khỏe mạnh nên Tòa án không xem xét, giải quyết; Giao con chung Dương Gia H, sinh ngày 24/6/2007 cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; ông H không cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: Bà H xác định không có nên không xem xét; Về án phí: Bà H phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Bích H và ông Dương Văn H tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N vào năm 2004 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy, trong thời gian chung sống nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa bà H và ông H xuất phát từ việc ông H hay nhậu nhẹt, không cùng chăm lo kinh tế, chăm sóc con cái với bà H, dẫn đến cuộc sống hôn nhân giữa hai bên không có hạnh phúc. Ông H đã được tổng đạt trực tiếp các văn bản, triệu tập của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh họp lệ nhiều lần nhưng ông H không đến Tòa án để tham gia tố tụng, trình bày ý kiến về yêu cầu ly hôn của bà H. Điều này thể hiện ông H đã không mong muốn, tiếp tục duy trì mối quan hệ hôn nhân giữa ông và bà H. Vì vậy, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông H đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà H được ly hôn ông H.

[3]. Về con chung: Bà H và ông H có hai con chung là Dương Gia H, sinh ngày 26/7/2004 và Dương Gia H, sinh ngày 24/6/2007. Con chung Dương Gia Huy đã trưởng thành, khỏe mạnh nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Đối với con chung Dương Gia Hưng, xét hiện đang do bà H trực tiếp nuôi dưỡng

và tại bản tự khai ngày 24/2/2023 (bút lục 19) cháu Hưng cũng có nguyện vọng được ở với bà H. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà H giao con chung Dương Gia Hưng, sinh ngày 24/6/2007 cho bà H chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà H và ông H đều có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà H xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Bà H phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Trần Thị Bích H được ly hôn ông Dương Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung Dương Gia Hưng, sinh ngày 24/6/2007 cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; ông H không cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà H và ông H đều có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Con chung Dương Gia Huy, sinh ngày 26/7/2004 đã trưởng thành, khỏe mạnh nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Bà Trần Thị Bích H nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012410 ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Khánh Hòa; bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND phường Vc (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Lệ